

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST

Ngày: 04/10/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Sơn Điền;

- Bà Trần Thị Tr.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, tỉnh AG tham gia phiên tòa: Ông Trần Huy Cường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2019/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2019, Thông báo số 14/TB-TA ngày 03 tháng 9 năm 2019 và Thông báo số 19/TB-TA ngày 23/9/2019 về việc thay đổi thời gian xét xử đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng N, sinh năm 1993; Nơi sinh: TC – AG; Nơi cư trú (ĐKHKTT): ấp 05, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: N; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Con ông Đỗ Hoàng D, sinh năm 1967 và bà Đơn Thị H, sinh năm 1963; Vợ Lê Thị Diễm L, sinh năm 1999, có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 17/4/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã TC xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 05/3/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/5/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và N vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Bùi Thanh L, sinh năm 1993; nơi cư trú: khóm LT B, phường LH, thị xã TC, tỉnh AG; có mặt.

- Khương Thành Đ, sinh năm 1999; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

khóm LT C, phường LH, thị xã TC, tỉnh AG.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Hòa – Cục 10, Bộ Công an.
Địa chỉ: ấp 01, xã Thủy Tây, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An; có mặt.

Người làm chứng

- Ông Đỗ Hoàng D, có mặt;
- Ông Lê Tấn N, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/10/2018, Khương Thành Đ cùng với Đỗ Hoàng N và Đỗ Thị Kim S đi đến nhà nghỉ TL, thuộc khóm LA B, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG thuê phòng trọ số 03 để nghỉ. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, Đ, N, S đi uống rượu tại quán karaoke AT và ĐM thuộc phường LS, thị xã TC và rủ thêm Bùi Thanh L cùng tham gia uống rượu. Sau khi uống rượu, Đ, N và S đi về nhà nghỉ TL. L đến sau và thuê phòng số 02, khi vào phòng L nhắn tin trên mạng xã hội Facebook cho N, hỏi N đang ở đâu, N trả lời đang ở phòng số 03. Lúc này, Đ hay tin L đang ở phòng số 02 nên đi qua nghỉ chung phòng với L, L tiếp tục nhắn tin cho N hỏi mua 200.000 đến 300.000 đồng ma túy đá, N đồng ý, L kêu Đ qua phòng N lấy ma túy và mượn dụng cụ sử dụng ma túy về phòng để Đ và L cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, L và Đ nằm trong phòng nói chuyện được khoảng 30 phút thì L nằm ngủ.

Sau đó, Đ tiếp tục qua phòng N hỏi mua thêm 400.000 đồng ma túy đá, lần này Đ không nói cho L biết việc mua và cất giấu ma túy đá ở đâu. Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 30/10/2018, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Công an thị xã TC, kết hợp cùng Công an phường LP đến kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ TL, phát hiện tại phòng số 03 (N và Đỗ Thị Kim S thuê nghỉ trọ), có 01 bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi vấn là ma túy nên Công an phường LP, thị xã TC đã lập biên bản tạm giữ 01 bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nêu trên. Công an phường LP, tiếp tục kiểm tra phòng số 02 phát hiện Đ và L có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời Đ và L về Công an phường LP để làm việc. Tại đây, kiểm tra trên người của Đ phát hiện 07 (bảy) bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi vấn là ma túy) nên Công an phường LP đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đến ngày 11/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã TC, khởi tố Đỗ Hoàng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 02/5/2019, N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã TC đầu thú.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng, bị đốt đen ở đầu; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 bật lửa (đã qua sử dụng); 01 cái ví da màu đen (đã qua sử dụng); 10 bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, có nhiều chữ; 01 bọc nylon trong suốt, đã bị cắt ngắn có ghi số 120; 01 cây nhíp bằng kim loại, màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 bọc nylon trong suốt hàn kín 03 đầu; 01 nón kết vải màu đen;

01 điện thoại di động màu đen có chữ IteL, của Khương Thành Đ; 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, hiệu Huawei màu đen, kính bị vỡ, của Bùi Thanh L; 01 xe mô tô màu đỏ - đen, nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 59D1-778.06 của ông Bùi Thanh T (đã qua sử dụng), ông T đã nhận lại xe; 01 xe mô tô màu đỏ, biển kiểm soát 67AH-051.51 của ông Khương Thanh T (đã qua sử dụng), ông T đã nhận lại xe; Tiền Việt N: 485.000 đồng của bà Nguyễn Thùy D (mẹ ruột của Đ); 07 (bảy) bọc nilon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (thu giữ trong nón kết màu đen của Đ, nghi vấn là ma túy).

Kết luận giám định số 740/KLGT-PC09 ngày 08/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, kết luận: Chất tinh thể rắn, màu trắng chứa trong 01 (một) hộp, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,3379 gam (thu giữ trên người Khương Thành Đ).

(Vật chứng nêu trên đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG)

Và 01 (một) bọc nilon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (thu giữ phòng trọ số 03 nhà trọ TL, nghi vấn là ma túy).

Kết luận giám định số 739/KLGT-PC09 ngày 05/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, kết luận: Chất tinh thể rắn, màu trắng chứa trong 01 (một) hộp được niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2199 gam (Thu giữ tại phòng số 03 nhà nghỉ TL).

Ngoài ra, N khai nhận: N bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 8/2018, ma túy N có để bán là mua của người tên M (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí Minh. N đã mua ma túy của M được 02 lần, mỗi lần mua 1.000.000 đồng. N đã bán ma túy cho L 03 (ba) lần, giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lần. Lần gần nhất vào ngày 29/10/2018, tại nhà trọ TL, với giá 300.000 đồng. N bắt đầu bán ma túy cho Đ vào khoảng cuối tháng 10/2018, N đã bán ma túy cho Đ 04 (bốn) lần, giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/lần. Lần gần nhất vào khuya ngày 30/10/2018, tại nhà trọ TL, với giá 400.000 đồng. Tiền lời thu được từ việc bán ma túy N đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Những người có quyền lợi và N vụ liên quan đến vụ án:

Anh Bùi Thanh L khai, L đã mua ma túy của N 03 (ba) lần để sử dụng, gần nhất khoảng 21 giờ ngày 29/10/2018 với số tiền 300.000 đồng.

Anh Khương Thành Đ khai, Đ mua ma túy của N 04 (bốn) lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. Gần nhất là ngày 30/8/2018 tại phòng trọ số 03 nhà trọ TL với giá 400.000 đồng để sử dụng và bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Những người làm chứng trong vụ án khai trong quá trình điều tra:

Ông Đỗ Hoàng D khai, ông D là cha ruột của Đỗ Hoàng N, N đăng ký hộ

khẩu thường trú tại ấp 5, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG cùng ông D. Ông D đã nhận lại 01 (một) cái bóp bằng da màu vàng và 01 (một) ba lô màu vàng bên trong có chứa quần áo của N (thu giữ tại phòng số 03 nhà trọ TL), ông D khẳng định đây chính là quần áo của N và ông đã nhận lại tất cả đồ vật, tài sản trên để tự bảo quản.

Ông Lê Tấn N khai, ông là chủ cơ sở cho thuê lưu trú TL, khoảng 20 giờ 00 ngày 29/10/2018, Đ, N, S đến thuê phòng trọ số 03 và xuất trình giấy chứng M nhân dân tên Trần Tấn Đ và Đ bảo lãnh tên N, lúc này N khai tên Võ Bình L. Khoảng 03 giờ 00 ngày 30/10/2018, L đến nhà nghỉ TL thuê phòng trọ số 02. Đến 09 giờ 00 ngày 30/10/2018, Công an phường LP đến kiểm tra phòng trọ số 03 thì không có ai, kiểm tra phòng trọ số 02 thấy Đ và L có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về Công an phường làm việc.

Cáo trạng số 34/CT-VKSTC ngày 08/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC truy tố Đỗ Hoàng N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận tại nhà trọ TL thì L có nhắn tin cho N hỏi mua 200.000 đồng đến 300.000 đồng ma túy đá, N đồng ý, L kêu Đ qua phòng N lấy ma túy và mượn dụng cụ sử dụng. Sau đó, Đ qua phòng N hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 9 giờ 00 ngày 30/10/2018, Công an kiểm tra phát hiện tại phòng trọ số 03 (N và S thuê nghỉ trọ) có ma túy trong 01 bọc nylon và lập biên bản. Công an phường LP kiểm tra phòng trọ số 02 phát hiện Đ và L phát hiện trên người của Đ có 07 bọc nylon bên trong có tinh thể rắn màu trắng (nghi vấn ma túy) nên Công an lập biên bản quả tang. N còn khai nhận, bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 8/2018, ma túy bị cáo N có để bán là mua của người tên M (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí M. N đã mua ma túy của M được 02 lần, mỗi lần mua 1.000.000 đồng. Bị cáo N đã bán ma túy cho L 03 (ba) lần, giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lần. Lần gần nhất vào ngày 29/10/2018, tại nhà trọ TL, với giá 300.000 đồng. Bị cáo N bắt đầu bán ma túy cho Đ vào khoảng cuối tháng 10/2018, bị cáo N đã bán ma túy cho Đ 04 (bốn) lần, giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/lần. Lần gần nhất vào rạng sáng ngày 30/10/2018, tại nhà trọ TL, với giá 400.000 đồng. Tiền lời thu được từ việc bán ma túy N đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng N từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đỗ Hoàng N không có nghề nghiệp ổn định, khó khăn về kinh tế nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Riêng Khương Thành Đ ngày 18/3/2019, Đ đã bị Tòa án nhân dân thị xã TC tuyên phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định (01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 739/KLGT-PC09 ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG có chữ ký và tên Nguyễn Kiều Th, Trần Thị Tr, Nguyễn Phước H, đây là lượng chất ma túy còn lại sau giám định được thu giữ trong phòng trọ số 03 của nhà nghỉ TL do N và S thuê nghỉ trọ ngày 29/10/2018).

Các vật chứng nêu trên (theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC ngày 21/02/2019) đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG nên không đề cập đến.

Trong phần tranh luận, bị cáo N không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Đỗ Hoàng N bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã TC khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại khu vực phường LP, thị xã TC, tỉnh AG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người làm chứng ông Lê Tấn N đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông N đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/10/2018, bị cáo N cùng S và Đ đi đến nhà nghỉ TL, thuộc khóm LA B, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG thuê phòng trọ số 03 để nghỉ. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, bị cáo Đ, N, S đi uống rượu tại quán karaoke AT và ĐM thuộc phường LS, thị xã TC và rủ thêm Bùi Thanh L cùng tham gia uống rượu. Sau khi uống rượu, bị cáo Đ, N và S đi về nhà nghỉ TL. L đến sau và thuê phòng số 02, khi vào phòng L nhắn tin trên mạng xã hội Facebook cho bị cáo N, hỏi bị cáo N đang ở đâu, bị cáo N trả lời đang ở phòng số 03. Khi Đ hay tin L đang ở phòng số 02 nên đi qua nghỉ chung phòng với L, L tiếp tục nhắn tin cho bị cáo N hỏi mua 200.000 đến 300.000 đồng ma túy đá, bị cáo N đồng ý bán ma túy cho L, L kêu Đ qua phòng bị cáo N lấy ma túy và mượn dụng cụ sử dụng ma túy để Đ và L cùng sử dụng, bị cáo N đã đưa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Đ.

Sau đó, Đ tiếp tục qua phòng bị cáo N hỏi mua thêm 400.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 30/10/2018, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Công an thị xã TC, kết hợp cùng Công an phường LP đến kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ TL, phát hiện tại phòng số 03 (bị cáo N và S thuê nghỉ trọ), có 01 bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi vấn là ma túy nên Công an phường LP, thị xã TC đã lập biên bản tạm giữ 01 bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nêu trên. Công an phường LP, tiếp tục kiểm tra phòng số 02 phát hiện Đ và L có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời Đ và L về Công an phường LP để làm việc. Tại đây, kiểm tra trên người của Đ phát hiện 07 (bảy) bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi vấn là ma túy), nên Công an phường LP đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngày 02/5/2019, N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã TC đầu thú.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo N khai, bị cáo N bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 8/2018, ma túy bị cáo N có để bán là mua của người tên M (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo N đã mua ma túy của M được 02 lần, mỗi lần mua 1.000.000 đồng. Bị cáo N đã bán ma túy cho L 03 (ba) lần, giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lần. Lần gần nhất vào ngày 29/10/2018, tại nhà trọ TL, với giá 300.000 đồng. Bị cáo N bắt đầu bán ma túy cho Đ vào khoảng cuối tháng 10/2018, bị cáo N đã bán ma túy cho Đ 04 (bốn) lần, giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/lần. Lần gần nhất vào rạng sáng ngày 30/10/2018, tại nhà trọ TL, với giá 400.000 đồng. Tiền lời thu được từ việc bán ma túy N đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/10/2018, Kết luận giám định số 740/KLGT-PC09 ngày 08/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG với lượng ma túy 0,3379 gam, loại Methamphetamine; Kết luận giám định số 739/KLGT-PC09 ngày 05/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, với lượng 0,2199 gam, loại Methamphetamine; lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Đỗ Hoàng N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Đủ căn cứ xác định, bị cáo N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N đã bị kết án chưa xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này là “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai báo hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trước đó, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã TC đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cầm lưu hành), xét tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 739/KLGT-PC09 ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG có chữ ký và tên Nguyễn Kiều Th, Trần Thị Tr, Nguyễn Phước H, đây là lượng ma túy còn lại sau giám định được thu giữ tại phòng trọ số 03, nhà nghỉ TL, phòng trọ này do N và S thuê trước khi lực lượng Công an đến kiểm tra.

Đối với các vật chứng: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 740/KLGT-PC09 ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG có chữ ký và tên Nguyễn Kiều Th, Trần Thị Tr, Nguyễn Phước H; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu trắng, bị đen ở đầu; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bật lửa (Đã qua sử dụng); 01 (một) cái ví da màu đen; 10 (mười) bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp, có nhiều chữ; 01 (một) bọc nilon trong suốt, đã bị cắt ngắn có ghi số 120; 01 (một) cây

nhíp bằng kim loại, màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín 03 đầu; 01 (một) nón kết màu đen; 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ Itel (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ; 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, hiệu Huawei màu đen, kính bị vỡ (đã qua sử dụng) của Bùi Thanh L; không liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho bị cáo Đ và L.

+ Tiền Việt N 485.000 (bốn trăm tám mươi lăm nghìn) đồng của bà Trần Thùy D, không có chứng cứ chứng minh liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho bà D.

Các vật chứng nêu trên đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG nên không đề cập đến như quan điểm của Viện kiểm sát.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC ngày 21/02/2019).

[5] Những vấn đề khác:

Ngày 18/3/2019, Khương Thành Đ đã bị Tòa án nhân dân thị xã TC xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Hòa – Cục 10, Bộ Công an. Địa chỉ: ấp 01, xã Thủy Tây, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Bùi Thanh L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Ủy ban nhân dân phường LP, thị xã TC đã đưa vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh AG để cắt cơn, cai nghiện, là có căn cứ. Đam Mê

Ông Lê Tấn N là chủ nhà nghỉ TL, đã không thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý an ninh, trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện và để cho người khác lợi dụng cơ sở lưu trú để sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực, phương tiện do N quản lý nên Công an thị xã TC đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã TC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

Riêng Đỗ Thị Kim S hiện không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Hoàng N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hoàng N 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam ngày 02/5/2019 (ngày hai, tháng năm, năm hai nghìn không trăm mười chín).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 739/KLGT-PC09 ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG có chữ ký và tên Nguyễn Kiều Th, Trần Thị Tr, Nguyễn Phước H.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC ngày 21/02/2019).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo N, người có quyền lợi và N vụ liên quan đến vụ án Bùi Thanh L và Khương Thành Đ có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Trại tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và N vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Bạch Tuyết

